

Số: **82/2024/QĐCNHGT- DS**

Bình Đại, ngày 21 tháng 11 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của anh Phạm Ngọc L và anh Phạm Văn D, chị Nguyễn Thị Diễm T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện **về việc** “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” đề ngày 02 tháng 10 năm 2024 của **anh Phạm Ngọc L**.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 05 tháng 11 năm 2024 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ *Người khởi kiện:* **Anh Phạm Ngọc L**, sinh ngày 09/12/1985

Địa chỉ: Ấp C, xã T, huyện D, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện hợp pháp của anh Linh: **Anh Phạm Quang H**, sinh năm 1980, địa chỉ: ấp K, xã L, huyện D, tỉnh Bến Tre, là người đại diện theo ủy quyền của anh L (Văn bản ủy quyền ngày 02/10/2024).

+ *Người bị kiện:* **1. Anh Phạm Văn D**, sinh ngày 25/01/1997

Địa chỉ: Ấp C, xã T, huyện D, tỉnh Bến Tre.

2. Chị Nguyễn Thị Diễm T, sinh ngày 08/12/1996

Nơi thường trú: A/B, Ấp D, xã T, huyện T, tỉnh Bến Tre.

Hiện ở: Ấp C, xã T, huyện D, tỉnh Bến Tre.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày **05** tháng 11 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 05 tháng 11 năm 2024, cụ thể như sau:

1.1. Anh Phạm Văn D và chị Nguyễn Thị Diễm T thừa nhận còn nợ và đồng ý có nghĩa vụ liên đới trả cho anh Phạm Ngọc L số tiền nợ vay là **181.250.000 đồng (Một trăm tám mươi một triệu, hai trăm năm mươi nghìn đồng)**. Trong đó:

+ Vốn gốc: 174.000.000 đồng (Một trăm bảy mươi bốn triệu đồng).

+ Nợ lãi: Tính từ ngày 10/4/2024 đến ngày 10/9/2024 là 7.250.000 đồng (Bảy triệu, hai trăm năm mươi nghìn đồng).

Ghi nhận sự tự nguyện anh Phạm Ngọc L không yêu cầu tiếp tục tính lãi suất từ ngày 11/9/2024 đến khi giải quyết xong vụ án (ngày 05/11/2024).

1.2. Thời gian thực hiện trả như sau:

Trả ngay một lần khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật (ngày 21/11/2024).

1.3. Về nghĩa vụ chậm thi hành án:

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của **người được thi hành án** (đối với các khoản tiền phải trả cho **người được thi hành án**) cho đến khi thi hành án xong, **bên phải thi hành án** còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại **khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015**.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Bình Đại;
- Chi cục THADS huyện Bình Đại;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Thị Mỹ Duyên